

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HNGĐ - ST

Ngày: 06/11/2019

“V/v: Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **DƯƠNG VĂN VŨ**

Các Hội thẩm nhân dân:

01/ Ông **MAI LINH SƠN**

02/ Bà **NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG**

- Thư ký phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ NGÀ** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ KIM NGÂN** – Kiểm sát viên.

Ngày 06/11/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương – tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2019/TLST – HNGĐ ngày 07/01/2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình: “*Xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXX – HNGĐ ngày 27/08/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2019/QĐST – HNGĐ ngày 21/10/2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Đào Xuân H**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số nhà 45/10 – Đường Lạc Long Quân – TDP Th Ng – Thị trấn T – Đ – Lâm Đồng.

2. *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Thành L**, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Số nhà 45/10 – Đường Lạc Long Quân – TDP Th Ng – Thị trấn T – Đ – Lâm Đồng.

(Chị *Đào Xuân H* có mặt, anh *Nguyễn Thành L* vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 05/12/2018, bản tự khai ngày 01/08/2019 và lời khai tại phiên tòa – nguyên đơn chị Đào Xuân H trình bày: Chị *Đào Xuân H* và anh *Nguyễn Thành L* tìm hiểu và kết hôn với nhau vào năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Thị trấn T – Đ và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 112 Quyển số 02/2003 ngày 06/10/2004, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện.

Sau khi kết hôn đôi bên chung sống với nhau tại TDP Th Ng, Thị trấn T- Đ - Lâm Đồng. Trong quá trình chung sống giữa đôi bên thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do đôi bên bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp được với nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống hằng ngày, từ đó dẫn đến đôi bên có lời qua tiếng lại, xúc phạm lẫn nhau. Bên cạnh đó anh Nguyễn Thành L không có trách nhiệm với gia đình, không chăm lo xây dựng kinh tế và nuôi dạy con cái mà chỉ ham mê chơi bời, còn thường xuyên nhậu say về đánh đập, xúc phạm chị H về mặt thể xác lẫn tinh thần. Vì muốn giữ gìn hạnh phúc gia đình, nhiều lần chị H đã cố gắng chịu đựng và tha thứ nhưng anh Nguyễn Thành L vẫn chứng nào tật nấy, không chịu thay đổi mà ngày càng quá đáng hơn. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nữa chị Đào Xuân H yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Thành L.

- *Về con chung*: Chị Đào Xuân H xác nhận trong quá trình chung sống giữa chị và anh Nguyễn Thành L có 02 con chung là các cháu Nguyễn Đào Nhật B, sinh ngày 08/09/2005 và Nguyễn Đào Nhật M, sinh ngày 10/04/2007, hiện nay các cháu đang sống chung với chị Đào Xuân H và anh Nguyễn Thành L. Nguyên vọng của chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu anh Nguyễn Thành L cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Chị Đào Xuân H xác nhận trong quá trình chung sống giữa chị và anh Nguyễn Thành L không có tài sản chung và nợ chung nên không đề cập đến.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng anh Nguyễn Thành L đều vắng mặt. Đồng thời, vào ngày 18/03/2019 chị Đào Xuân H có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Đào Xuân H vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Thành L.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử từ khi thụ lý cho đến thời điểm xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng thì nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đào Xuân H, cho chị Đào Xuân H và anh Nguyễn Thành L được ly hôn với nhau; Về con chung: giao 02 con chung Nguyễn Đào Nhật B, sinh ngày 08/09/2005 và Nguyễn Đào Nhật M, sinh ngày 10/04/2007 cho chị Đào Xuân H được trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Thành L không phải cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung và nợ chung giữa đôi bên không có nên không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa của

nguyên đơn, quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Đây là vụ án “*Xin ly hôn*” giữa nguyên đơn chị Đào Xuân H và bị đơn anh Nguyễn Thành L. Anh Nguyễn Thành L có nơi cư trú tại: Số nhà 29/12 – Đường Lạc Long Quân – TDP Th Ng – Thị trấn T – Đ – Lâm Đồng, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương theo quy định tại Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 3 Điều 36; Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Việc bị đơn anh Nguyễn Thành L vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai theo đúng quy định tại các Điều 175, 177, 179 của Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015. Vì vậy, theo quy định tại các Điều 227, 228, 273 của Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án và giành quyền kháng cáo vắng mặt cho anh Nguyễn Thành L là đủ.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đào Xuân H và anh Nguyễn Thành L tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn với nhau vào năm 2004 tại Ủy ban nhân dân Thị trấn T – Đ theo Giấy chứng nhận kết hôn số 112 Quyền số 02/2003 ngày 06/10/2004. Trong quá trình chung sống giữa đôi bên thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp được với nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống hằng ngày, từ đó dẫn đến đôi bên có lời qua tiếng lại, xúc phạm lẫn nhau. Bên cạnh đó anh Nguyễn Thành L không có trách nhiệm với gia đình, không chăm lo xây dựng kinh tế và nuôi dạy con cái mà chỉ ham mê chơi vờn tụ tập, còn thường xuyên nhậu say về đánh đập, xúc phạm chị H về mặt thể xác lẫn tinh thần. Vì muốn giữ gìn hạnh phúc gia đình, nhiều lần chị H đã cố gắng chịu đựng và tha thứ nhưng anh Nguyễn Thành L vẫn chứng nào tật nấy, không chịu thay đổi mà ngày càng quá đáng hơn. Nay tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nữa chị Đào Xuân H yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Thành L.

Phía anh Nguyễn Thành L vắng mặt nhưng trong quá trình Tòa án tiến hành thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần tiến hành triệu tập anh Nguyễn Thành L nhưng anh L đều vắng mặt, theo nội dung Biên bản xác minh ngày 23/01/2019 tại UBND Thị trấn Thạnh Mỹ (bút lục số 21) thì hiện nay anh Nguyễn Thành L vẫn cư trú ổn định tại địa phương, chứng tỏ bản thân anh Nguyễn Thành L không hợp tác, không có thiện chí mong muốn đoàn tụ.

Tại phiên tòa hôm nay chị Đào Xuân H vẫn cương quyết xin được ly hôn với anh Nguyễn Thành L. Chứng tỏ mâu thuẫn giữa đôi bên đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nếu có níu kéo để hai bên về chung sống lại cũng không hạnh phúc. Nên cho hai bên được ly hôn là phù hợp với thực tế và phù hợp với điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về con chung:* Tại phiên tòa hôm nay, chị Đào Xuân H vẫn giữ nguyên yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Nguyễn Đào Nhật B, sinh ngày

08/09/2005 và Nguyễn Đào Nhật M, sinh ngày 10/04/2007, chị H không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quá trình làm việc và hòa giải tại Tòa án, đã nhiều lần triệu tập hợp lệ anh Nguyễn Thành L đến để làm việc nhưng anh L không hợp tác cũng không có thiện chí mong muốn được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Đồng thời, tại Biên bản lấy lời khai ngày 18/03/2019 (bút lục số 36) thì nguyện vọng của các cháu muốn sống chung với chị Đào Xuân H.

Để ổn định cuộc sống của cháu, đảm bảo cho các cháu phát triển về mặt tâm sinh lý cũng như phù hợp với nguyện vọng của cháu, Hội đồng xét xử nhận thấy giao 02 con chung Nguyễn Đào Nhật B, sinh ngày 08/09/2005 và Nguyễn Đào Nhật M, sinh ngày 10/04/2007 cho chị Đào Xuân H được trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Thành L không phải cấp dưỡng nuôi con chung là hoàn toàn phù hợp với các Điều 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Quá trình làm việc cũng như tại phiên tòa hôm nay, chị Đào Xuân H vẫn giữ nguyên ý kiến xác nhận quá trình chung sống giữa đôi bên không có tài sản chung và nợ chung nên không đề cập đến. Phía anh Nguyễn Thành L vắng mặt nhưng quá trình làm việc cũng không có ý kiến gì đối với tài sản chung và nợ chung nên không đề cập đến.

[3] Về án phí: Chị Đào Xuân H phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Thành L không phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 3 Điều 36; Khoản 1 Điều 39; Các Điều 175, 177, 179, 219, 220, 227, 228, 235, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng các Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đào Xuân H.

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đào Xuân H và anh Nguyễn Thành L.

Về con chung: Giao 02 con chung Nguyễn Đào Nhật B, sinh ngày 08/09/2005 và Nguyễn Đào Nhật M, sinh ngày 10/04/2007 cho chị Đào Xuân H được trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Thành L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Về án phí: Buộc chị Đào Xuân H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, căn cứ vào Biên lai thu tiền số 0011147 ngày 03/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương, chị Đào Xuân H đã nộp đủ. Anh Nguyễn Thành L không phải chịu tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xét xử phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2014”.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Vũ